



SỐ: 73/2020/TTE-TGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v giải trình chênh lệch Kết quả kinh doanh Quý II.2020 và lũy kế 6 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm 2019.

Kon Tum, ngày 28. tháng 07 năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM

Thực hiện quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin theo quy định, Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh xin báo cáo về việc chênh lệch các chỉ tiêu trên kết quả kinh doanh Quý II năm tài chính 2020 (kỳ từ ngày 01/04/2020 - 30/06/2020) và lũy kế 6 tháng đầu năm 2020 (kỳ từ ngày 01/01/2020 - 30/06/2020) trên BCTC riêng và BCTC hợp nhất so với cùng kỳ năm 2019, như sau.

1. Chênh lệch kết quả kinh doanh Quý II.2020 so với cùng kỳ năm 2019.

Đơn vị tính: 1.000VND

STT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG			BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT		
		Quý II.2020	Quý II.2019	+/-%	Quý II.2020	Quý II.2019	+/-%
1	Doanh thu bán điện	7.102.989	23.595.505	-70%	18.263.122	44.624.811	-59%
2	Giá vốn hàng bán	7.957.763	9.401.834	-15%	16.555.212	18.280.579	-9%
3	Lợi Nhuận gộp	(854.774)	14.193.671	-106%	1.707.910	26.344.232	-94%
4	Chi phí Tài chính	6.484.710	7.146.517	-9%	17.228.562	18.708.130	-8%
5	Chi phí quản lý DN	916.014	1.120.315	-18%	1.366.473	1.781.775	-23%
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	(8.235.886)	5.941.066	-239%	(16.861.165)	5.879.408	-387%
7	Lợi nhuận trước thuế	(8.307.442)	5.881.516	-241%	(17.012.424)	5.759.702	-395%
8	Lợi nhuận sau thuế cty mẹ	(8.239.496)	5.714.952	-244%	(17.058.427)	5.485.610	-411%

1) Báo cáo tài chính riêng (Công ty mẹ):

Trong kỳ, doanh thu bán điện công ty mẹ giảm 70%, tương đương giảm 16.5 tỷ đồng, là do sự tác động sụt giảm đáng kể của doanh thu bán điện nhà máy ĐăkNe (-15.2 tỷ đồng) và nhà máy Tà Vi (-1.3 tỷ đồng).

Thời tiết các khu vực đang trong mùa khô hạn, nắng nóng kéo dài, lưu lượng nước đầu nguồn về các hồ chứa thủy điện giảm mạnh là nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm đáng kể doanh thu các nhà máy thủy điện nói chung. Mặt khác, nhà máy Thủy điện Thượng Kon Tum thực hiện tích nước hồ chứa 60 ngày (bắt đầu tích nước từ ngày 26/02/2020), và không thực hiện xả dòng chảy môi trường $3.3 \text{ m}^3 / \text{s}$ về hạ du theo quy định sau khi đã tích nước, làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các nhà máy bên dưới, điển hình là nhà máy ĐăkNe không còn nước để vận hành, buộc phải dừng phát điện làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến doanh thu nhà máy.

Giá vốn hàng bán giảm 15% so với cùng kỳ quý II/2019, tương đương giảm 1.5 tỷ đồng, làm cho lợi nhuận gộp giảm 106%, tương đương giảm 15 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu chi phí lãi vay, chi phí quản lý doanh nghiệp quý II/2020 của công ty mẹ sụt giảm, làm cho lợi nhuận thuần công ty mẹ giảm 239% so với cùng kỳ, tương đương giảm 14 tỷ đồng. Thuế TNDN giảm 96% so với cùng kỳ năm 2019, kéo theo lợi nhuận sau thuế công ty mẹ giảm 244%, tương đương giảm 14 tỷ đồng.

2) Báo cáo tài chính hợp nhất:

Trong kỳ, doanh thu bán điện hợp nhất giảm 59% so với cùng kỳ, tương đương giảm 26.4 tỷ đồng, là do sự sụt giảm mạnh doanh thu của 2 nhà máy ĐăkNe (-15.2 tỷ đồng) và nhà máy Đăk Bla1 (-10.2 tỷ đồng). Thời tiết các khu vực đang trong mùa nắng nóng, khô hạn kéo dài, lưu lượng nước đầu nguồn về các hồ chứa thủy điện giảm mạnh. Cộng thêm, hai nhà máy ĐăkNe và Đăk Bla1 chịu sự ảnh hưởng trực tiếp của việc tích nước từ nhà máy thủy điện Thượng Kon Tum, làm cho doanh thu trong kỳ sụt giảm mạnh, kéo theo lợi nhuận gộp giảm 94% so với cùng kỳ, tương đương giảm 24.6 tỷ đồng.

Mặt khác, dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19) bùng phát trên toàn thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng đã tác động lớn tiến độ vận hành phát điện của doanh nghiệp. Cụ thể, Trong quá trình sản xuất từ tháng 01/2020 đến nay có một số máy đang bị hư hỏng trầm trọng không hoạt động được, ảnh hưởng đến công tác sản xuất điện năng. Một số linh kiện, thiết bị, máy móc sửa chữa, thay thế được trong nước, công ty đã tiến hành sửa chữa, thay thế. Riêng đối với đơn hàng đặt mua linh kiện máy móc từ Trung Quốc về Việt Nam không được thông quan do đường biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc đang tạm thời cấm. Vì vậy, một số tổ máy phải luân phiên dừng máy, không hoạt động được hết công suất.

Các chỉ tiêu chi phí lãi vay, chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo hợp nhất giảm 1.8 tỷ đồng so với cùng kỳ, cộng với mức giảm của lãi gộp là 24.6 tỷ đồng, làm cho lợi nhuận thuần quý 2/2020 công ty mẹ giảm 387% so với cùng kỳ, tương đương giảm 22.8 tỷ đồng. Thuế TNDN quý 2/2020 giảm 19% so với cùng kỳ năm 2019, kéo theo lợi nhuận sau thuế công ty mẹ giảm 411% tương đương 22.5 tỷ đồng.

2. Chênh lệch Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 so với cùng kỳ năm 2019.

Đơn vị tính: 1.000 VND

STT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG			BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT		
		Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2019	+/-%	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2019	+/-%
1	Doanh thu bán điện	24.885.095	49.338.562	-50%	54.016.504	95.576.919	-43%
2	Giá vốn bán điện	17.276.467	19.155.840	-10%	35.227.719	37.230.035	-5%
3	Lãi gộp	7.608.628	30.182.722	-75%	18.788.785	58.346.844	-68%
4	Chi phí tài chính	13.071.191	16.054.110	-19%	34.812.171	39.255.865	-11%
5	Chi phí quản lý DN	1.789.868	2.537.086	-29%	2.555.329	3.820.969	-33%
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	(7.225.303)	11.612.729	-162%	(18.541.141)	15.306.376	-221%
7	Lợi nhuận trước thuế	(7.297.159)	11.509.393	-163%	(18.707.470)	15.123.756	-224%
8	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	(7.321.589)	10.873.390	-167%	(18.792.288)	14.068.144	-234%

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, doanh thu bán điện công ty mẹ giảm 50 %, tương đương giảm 24.2 tỷ đồng so với cùng kỳ là do sự tác động sụt giảm đáng kể từ doanh thu nhà máy Tà Vi (khoảng 3.7 tỷ) và ĐăkNe (khoảng 20.5 tỷ). Doanh thu bán điện trên Báo cáo hợp nhất giảm 43%, tương đương giảm 41.5 tỷ so với cùng kỳ năm 2019 chủ yếu là do sự sụt giảm mạnh doanh thu bán điện của hai nhà máy Đăk Bla1 (- 21 tỷ đồng) và ĐăkNe (- 20.5 tỷ đồng).

Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mẹ trong 6 tháng đầu năm 2020 giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2019, mức giảm 162% , kéo theo lợi nhuận sau thuế giảm 167%, tương đương giảm 18 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019.

Nhìn chung, lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, cùng với sự biến động sụt giảm đáng kể của chỉ tiêu doanh thu (-43%), thì giá vốn hàng bán (-5%) và chi phí tài chính (-68%) phát sinh trong kỳ cũng giảm đáng kể, lợi nhuận sau thuế hợp nhất trong kỳ giảm 234%, tương đương giảm 33 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019. Cho thấy doanh nghiệp chịu sự ảnh hưởng nặng nề do điều kiện thời tiết khắc nghiệt , hạn hán kéo dài trong năm, cùng với các điều kiện khách quan tác động của dịch bệnh Covid_19 và thủy điện Thượng Kon Tum tích nước, không duy trì dòng chảy tối thiểu sau đập là nguyên nhân chính dẫn đến sự giảm sút về doanh thu trong kỳ.

Tuy nhiên, công tác bảo dưỡng, duy tu máy móc, thiết bị được tiến hành định kỳ trong năm, kết hợp công tác vận hành tích nước phát điện giờ cao điểm nhằm đẩy mạnh doanh thu 6 tháng cuối năm 2020, Ban lãnh đạo Công ty tin tưởng rằng kết quả kinh doanh năm 2020 sẽ đạt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua tại Đại hội ngày 26/06/2020 của Công ty.

Trên đây là các giải trình về biến động các chỉ trên Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng lẻ của Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh trong Quý II năm 2020 và lũy kế 6 tháng đầu năm 2020 so với cùng kỳ.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi (B/c)
- HĐQT Công ty (B/c)
- Lưu

CTCP ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TRƯỜNG THỊNH
TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Quang Chung